UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT1 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT1	Đoàn Ngọc Bảo An	28/12/2012		7.BT1	
2	8.BT1	Trần Hoài Duy Anh	09/08/2012		7.BT1	
3	8.BT1	Lê Tấn Bảo	13/02/2012		7.BT1	
4	8.BT1	Nguyễn Hoàng Diễm Châu	07/11/2012	x	7.BT1	
5	8.BT1	Nguyễn Ngọc Tương Dung	06/09/2012	x	7.BT1	
6	8.BT1	Nguyễn Hoàng Đức	11/08/2012		7.BT1	
7	8.BT1	Vũ Minh Đức	09/10/2012		7.BT1	
8	8.BT1	Nguyễn Ngọc Hương Giang	18/04/2012	x	7.BT1	
9	8.BT1	Nguyễn Minh Hằng	05/11/2012	x	7.BT1	
10	8.BT1	Nguyễn Ngọc Hân	25/06/2012	x	7.BT1	
11	8.BT1	Nguyễn Đức Hiếu	17/05/2012		7.BT1	
12	8.BT1	Lê Minh Hiếu	05/06/2012		7.BT1	
13	8.BT1	Lê Nguyên Nhật Hoàng	06/11/2012		7.BT1	
14	8.BT1	Đặng Vũ Huy	11/01/2012		7.BT1	
15	8.BT1	Lê Thu Huyền	01/12/2012	x	7.BT1	
16	8.BT1	Phạm Minh Khang	31/07/2012		7.BT1	
17	8.BT1	Mai Nhật Bảo Khiêm	30/06/2012		7.BT1	
18	8.BT1	Trần Anh Khoa	09/03/2012		7.BT1	
19	8.BT1	Hà Ngô Gia Kim	04/11/2012	x	7.BT1	
20	8.BT1	Ngô Tuyết Linh	07/09/2012	x	7.BT1	
21	8.BT1	Nguyễn Bá Bảo Long	25/02/2012		7.BT1	
22	8.BT1	Nguyễn Võ Duy Long	23/11/2012		7.BT1	
23	8.BT1	Mai Lê Trúc Ly	15/12/2012	x	7.BT1	
24	8.BT1	Nguyễn Lê Minh	30/09/2012		7.BT1	
25	8.BT1	Nguyễn Hoàng Bảo Nam	03/02/2012		7.BT1	
26	8.BT1	Lê Khôi Nguyên	10/08/2012		7.BT1	
27	8.BT1	Trương Tấn Phát	23/05/2012		7.BT1	
28	8.BT1	Võ Đỗ Thiên Phú	20/09/2012		7.BT1	
29	8.BT1	Nguyễn Thái Uyên Phương	21/12/2012	x	7.BT1	
30	8.BT1	Lăng Băng Tâm	29/11/2012	x	7.BT1	
31	8.BT1	Đỗ Minh Thành	07/09/2012		7.BT1	
32	8.BT1	Đào Mạnh Thăng	03/09/2012		7.BT1	
33	8.BT1	Lâm Tất Thăng	13/07/2012		7.BT1	
34	8.BT1	Trần Hoàng Thịnh	01/01/2012		7.BT1	
35	8.BT1	Nguyễn Ngọc Anh Thư	08/01/2012	x	7.BT1	
36	8.BT1	Phạm Huyền Trang	02/05/2012	x	7.BT1	
37	8.BT1	Đào Bảo Trân	03/09/2012	x	7.BT1	
38	8.BT1	Lê Bảo Trân	05/08/2012	x	7.BT1	
39	8.BT1	Lê Phạm Thanh Trúc	09/01/2012	x	7.BT1	
40	8.BT1	Phạm Ngọc Trưởng	10/01/2012		7.BT1	
41	8.BT1	Đỗ Hoàng Việt	31/08/2012		7.BT1	
42	8.BT1	Nguyễn Quang Vinh	05/07/2012		7.BT1	
43	8.BT1	Lê Quốc Vương	29/06/2012		7.BT1	
44	8.BT1	Nguyễn Yến Vy	13/11/2012	x	7.BT1	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT2 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT2	Nguyễn Ngọc Thiên An	30/11/2012	x	7.BT2	
2	8.BT2	Lê Nguyễn Minh Anh	24/10/2012	x	7.BT2	
3	8.BT2	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	09/07/2012	x	7.BT2	
4	8.BT2	Mai Vân Anh	09/05/2012	x	7.BT2	
5	8.BT2	Lê Gia Bảo	14/05/2012		7.BT2	
6	8.BT2	Hoàng Đình Cảnh	24/04/2012		7.BT2	
7	8.BT2	Võ Hữu Nhất Cường	25/07/2012		7.BT2	
8	8.BT2	Trần Thành Đạt	08/08/2012		7.BT2	
9	8.BT2	Đoàn Minh Đức	08/03/2012		7.BT2	
10	8.BT2	Lương Hương Giang	11/04/2012	x	7.BT2	
11	8.BT2	Lê Gia Hân	01/10/2012	x	7.BT2	
12	8.BT2	Phan Gia Huy	19/10/2012		7.BT2	
13	8.BT2	Võ Ngọc Khánh Huyên	29/10/2012	x	7.BT2	
14	8.BT2	Nguyễn Vĩnh Khang	23/02/2012		7.BT2	
15	8.BT2	Vũ Nguyên Khánh	29/02/2012		7.BT2	
16	8.BT2	Trần Đăng Khoa	22/01/2012		7.BT2	
17	8.BT2	Bùi Trần Thiên Kim	02/06/2012	x	7.BT2	
18	8.BT2	Nguyễn Anh Linh	27/09/2012	x	7.BT2	
19	8.BT2	Trương Khánh Linh	16/02/2012	x	7.BT2	
20	8.BT2	Nguyễn Hải Long	20/02/2012		7.BT2	
21	8.BT2	Trần Tuấn Lộc	16/01/2012		7.BT2	
22	8.BT2	Võ Nguyễn Thành Luân	28/11/2012		7.BT2	
23	8.BT2	Phạm Vũ Đức Minh	03/08/2012		7.BT2	
24	8.BT2	Đỗ Trà My	23/06/2012	x	7.BT2	
25	8.BT2	Nguyễn Nhật Nam	12/10/2012		7.BT2	
26	8.BT2	Nguyễn Thanh Kim Ngân	14/10/2012	x	7.BT2	
27	8.BT2	Nguyễn Minh Nghĩa	22/11/2012		7.BT2	
28	8.BT2	Lê Trọng Nghĩa	17/04/2012		7.BT2	
29	8.BT2	Lê Khôi Nguyên	13/10/2012		7.BT2	
30	8.BT2	Cao Phi Phụng	31/10/2012	x	7.BT2	
31	8.BT2	Trần Thái Phương	20/10/2012	x	7.BT2	
32	8.BT2	Nguyễn Trọng Quý	30/04/2012		7.BT2	
33	8.BT2	Nguyễn Thành Tài	10/04/2012		7.BT2	
34	8.BT2	Trần Sĩ Trường Thịnh	22/11/2012		7.BT2	
35	8.BT2	Nguyễn Ngọc Minh Thư	27/04/2012	x	7.BT2	
36	8.BT2	Lê Nguyễn Song Thư	15/08/2012	x	7.BT2	
37	8.BT2	Bùi An Thy	07/10/2012	x	7.BT2	
38	8.BT2	Trần Ngọc Bảo Thy	09/02/2012	x	7.BT2	
39	8.BT2	Nguyễn Thị Bảo Trâm	09/03/2012	x	7.BT2	
40	8.BT2	Trần Ngọc Trúc	11/07/2012	x	7.BT2	
41	8.BT2	Trương Trần Thanh Trúc	08/11/2012	x	7.BT2	
42	8.BT2	Đặng Minh Tuệ	07/01/2012	x	7.BT2	
43	8.BT2	Phạm Thanh Tùng	11/08/2012		7.BT2	
44	8.BT2	Dương Minh Vũ	17/09/2012		7.BT2	
45	8.BT2	Phạm Hùng Vương	28/03/2012		7.BT2	
46	8.BT2	Quách Tường Vy	19/09/2012	x	7.BT2	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT3 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT3	Nguyễn Văn An	28/05/2012		7.BT3	
2	8.BT3	Hoàng Diệu Anh	02/11/2012	x	7.BT3	
3	8.BT3	Lê Nguyễn Hải Anh	19/09/2012		7.BT3	
4	8.BT3	Nguyễn Quỳnh Anh	19/11/2012	x	7.BT3	
5	8.BT3	Nguyễn Nhật Bảo	26/11/2012		7.BT3	
6	8.BT3	Nguyễn Phú Bình	17/08/2012		7.BT3	
7	8.BT3	Phạm Hoàng Khánh Châu	02/06/2012	x	7.BT3	
8	8.BT3	Trần Đại Dũng	26/11/2012		7.BT3	
9	8.BT3	Nguyễn Hữu Trí Dũng	11/04/2012		7.BT3	
10	8.BT3	Mai Võ Thùy Dương	03/10/2012	x	7.BT3	
11	8.BT3	Dương Khánh Hà	25/07/2012	x	7.BT3	
12	8.BT3	Nguyễn Đức Hải	27/05/2012		7.BT3	
13	8.BT3	Võ Gia Hân	01/08/2012	x	7.BT3	
14	8.BT3	Nguyễn Thị Như Hòa	26/07/2012	x	7.BT3	
15	8.BT3	Nguyễn Nhật Huy	15/08/2012		7.BT3	
16	8.BT3	Lương Mai Hương	10/11/2012	x	7.BT3	
17	8.BT3	Đinh Nguyễn Minh Khuê	16/12/2012	x	7.BT3	
18	8.BT3	Nguyễn Đức Kiên	01/03/2012		7.BT3	
19	8.BT3	Lương Hoàng Lan	16/12/2012	x	7.BT3	
20	8.BT3	Trần Thùy Linh	28/01/2012	x	7.BT3	
21	8.BT3	Nguyễn Hoàng Long	16/08/2012		7.BT3	
22	8.BT3	Trần Phúc Long	12/10/2012		7.BT3	
23	8.BT3	Võ Ngọc Tiến Lộc	17/01/2012		7.BT3	
24	8.BT3	Lê Nguyễn Hải Minh	09/04/2012		7.BT3	
25	8.BT3	Nguyễn Phương Nghi	10/10/2012	x	7.BT3	
26	8.BT3	Nguyễn Huỳnh Như	05/03/2012	x	7.BT3	
27	8.BT3	Trần Tiến Phát	12/10/2012		7.BT3	
28	8.BT3	Đào Gia Phú	10/01/2012		7.BT3	
29	8.BT3	Nguyễn Thanh Phú	07/12/2012		7.BT3	
30	8.BT3	Trần Gia Phúc	02/04/2012		7.BT3	
31	8.BT3	Đinh Ngọc Sang	19/08/2012	x	7.BT3	
32	8.BT3	Nguyễn Vũ Băng Tâm	12/02/2012	x	7.BT3	
33	8.BT3	Vũ Phương Thúy	21/05/2012	x	7.BT3	
34	8.BT3	Nguyễn Anh Thư	01/08/2012	x	7.BT3	
35	8.BT3	Nguyễn Minh Thư	29/10/2012	x	7.BT3	
36	8.BT3	Nguyễn Ngọc Tiến	12/09/2012		7.BT3	
37	8.BT3	Trịnh Văn Toàn	19/10/2012		7.BT3	
38	8.BT3	Lê Minh Trang	19/08/2012	x	7.BT3	
39	8.BT3	Nguyễn Trần Kim Triều	21/09/2012		7.BT3	
40	8.BT3	Nguyễn Tuấn Vũ	21/09/2012		7.BT3	
41	8.BT3	Mai Hoàng Vượng	15/02/2012		7.BT3	
42	8.BT3	Lâm Ngọc Vy	02/11/2012	x	7.BT3	
43	8.BT3	Nguyễn Ngọc Như Ý	16/07/2012	x	7.BT3	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT4 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT4	Nguyễn Đoàn Phan Anh	26/04/2012		7.BT4	
2	8.BT4	Nguyễn Hà Mai Anh	29/02/2012	x	7.BT4	
3	8.BT4	Phạm Hồng Anh	01/05/2012	x	7.BT4	
4	8.BT4	Hoàng Lê Tú Anh	10/11/2012	x	7.BT4	
5	8.BT4	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	19/10/2012	x	7.BT4	
6	8.BT4	Hà Phúc Trâm Anh	05/04/2012	x	7.BT4	
7	8.BT4	Trần Lê Ngọc Anh	01/12/2012	x	7.BT4	
8	8.BT4	Lê Ngọc Anh	09/10/2012	x	7.BT4	
9	8.BT4	Ngô Ngọc Dũng	10/05/2012		7.BT4	
10	8.BT4	Bùi Tấn Đạt	31/08/2012		7.BT4	
11	8.BT4	Nguyễn Văn Đạt	20/11/2012		7.BT4	
12	8.BT4	Nguyễn Gia Hân	23/10/2012	x	7.BT4	
13	8.BT4	Cao Khả Hân	13/10/2012	x	7.BT4	
14	8.BT4	Lưu Thị Thảo Hiền	22/09/2012	x	7.BT4	
15	8.BT4	Nguyễn Minh Huy	27/09/2012		7.BT4	
16	8.BT4	Đoàn Nhật Huy	19/12/2011		7.BT4	
17	8.BT4	Nguyễn Võ Gia Huy	09/06/2012		7.BT4	
18	8.BT4	Phạm Nguyễn Quốc Khánh	10/12/2012		7.BT4	
19	8.BT4	Phạm Hoàng Gia Linh	05/07/2012	x	7.BT4	
20	8.BT4	Phạm Trần Khánh Linh	30/09/2012	x	7.BT4	
21	8.BT4	Lê Xuân Long	21/01/2012		7.BT4	
22	8.BT4	Trịnh Khánh Ly	26/06/2012	x	7.BT4	
23	8.BT4	Phạm Quỳnh Mai	11/02/2012	x	7.BT4	
24	8.BT4	Bùi Thảo My	20/06/2012	x	7.BT4	
25	8.BT4	Đào Nguyễn Ti Na	21/03/2012	x	7.BT4	
26	8.BT4	Trần Khánh Ngọc	07/04/2012	x	7.BT4	
27	8.BT4	Nguyễn Lê Yến Nhi	19/10/2012	x	7.BT4	
28	8.BT4	Nguyễn Đức Phát	18/04/2012		7.BT4	
29	8.BT4	Nguyễn Quang Triều Phong	14/09/2012		7.BT4	
30	8.BT4	Nguyễn Ngọc Hồng Phúc	03/01/2012	x	7.BT4	
31	8.BT4	Nguyễn Quốc Phúc	18/02/2012		7.BT4	
32	8.BT4	Hồ Hoàng Mai Phương	28/02/2012	x	7.BT4	
33	8.BT4	Nguyễn Phạm Minh Quân	06/03/2012		7.BT4	
34	8.BT4	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	07/09/2012	x	7.BT4	
35	8.BT4	La Đức Thắng	05/08/2012		7.BT4	
36	8.BT4	Dương Quốc Thiên	01/05/2012		7.BT4	
37	8.BT4	Nguyễn Phạm Minh Thư	25/06/2012	x	7.BT4	
38	8.BT4	Trần Thị Minh Thư	16/04/2011	x	7.BT4	
39	8.BT4	Lê Bảo Trân	26/05/2012	x	7.BT4	
40	8.BT4	Lê Tấn Triệu	12/02/2012		7.BT4	
41	8.BT4	Huỳnh Ngọc Thanh Trúc	23/06/2012	x	7.BT4	
42	8.BT4	Trần Đăng Trường	03/02/2012		7.BT4	
43	8.BT4	Trần Dương Tường Vy	13/12/2012	x	7.BT4	
44	8.BT4	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	10/04/2012	x	7.BT4	
45	8.BT4	Trần Phương Vy	23/08/2012	x	7.BT4	
46	8.BT4	Nguyễn Trần Minh Vy	28/06/2012	x	7.BT4	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT5 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT5	Trần Võ Quốc An	25/12/2012		7.BT5	
2	8.BT5	Trần Phan Nhật Anh	04/12/2012	x	7.BT5	
3	8.BT5	Hoàng Gia Bảo	08/05/2012		7.BT5	
4	8.BT5	Tạ Khánh Chi	27/06/2012	x	7.BT5	
5	8.BT5	Lê Thị Anh Chi	13/08/2012	x	7.BT5	
6	8.BT5	Phương Năng Chiến	05/09/2012		7.BT5	
7	8.BT5	Bùi Ngọc Diệp	21/09/2012	x	7.BT5	
8	8.BT5	Nguyễn Ngọc Hà	16/05/2012	x	7.BT5	
9	8.BT5	Phạm Gia Hân	21/02/2012	x	7.BT5	
10	8.BT5	Đoàn Lâm Ngọc Hân	03/08/2012	x	7.BT5	
11	8.BT5	Kiều Diệu Hiền	14/12/2012	x	7.BT5	
12	8.BT5	Nguyễn Thanh Hiền	07/10/2012		7.BT5	
13	8.BT5	Phan Hồ Nguyệt Huê	07/05/2012	x	7.BT5	
14	8.BT5	Nguyễn Hoàng Nhật Huy	19/02/2012		7.BT5	
15	8.BT5	Nguyễn Minh Hưng	02/06/2012		7.BT5	
16	8.BT5	La Bảo Khang	01/11/2012		7.BT5	
17	8.BT5	Huỳnh Lê Khanh	13/03/2012	x	7.BT5	
18	8.BT5	Huỳnh Lê Khánh	13/03/2012	x	7.BT5	
19	8.BT5	Vũ Quốc Khánh	01/10/2012		7.BT5	
20	8.BT5	Nguyễn Trí Khôi	12/05/2012		7.BT5	
21	8.BT5	Phạm Châu Lâm	13/01/2012		7.BT5	
22	8.BT5	Nguyễn Hồ Hoàng Linh	18/04/2012		7.BT5	
23	8.BT5	Đinh Minh Long	23/04/2012		7.BT5	
24	8.BT5	Dương Khải Luân	21/09/2012		7.BT5	
25	8.BT5	Phùng Thanh Mai	13/02/2012	x	7.BT5	
26	8.BT5	Nguyễn Võ Thê Minh	18/04/2012		7.BT5	
27	8.BT5	Chung Ngọc Kim Ngân	04/05/2012	x	7.BT5	
28	8.BT5	Trần Thái Bảo Ngân	22/06/2012	x	7.BT5	
29	8.BT5	Huỳnh Trọng Nghĩa	26/06/2012		7.BT5	
30	8.BT5	Vũ Trần Yến Nhi	25/07/2012	x	7.BT5	
31	8.BT5	Nguyễn Hồng Nhung	19/12/2011	x	7.BT5	
32	8.BT5	Phùng Minh Quân	20/06/2012		7.BT5	
33	8.BT5	Dư Tử Quỳnh	23/09/2012	x	7.BT5	
34	8.BT5	Đặng Ngọc Thanh Tâm	22/08/2012	x	7.BT5	
35	8.BT5	Bùi Hoàng Gia Thái	13/03/2012		7.BT5	
36	8.BT5	Nguyễn Thị Anh Thơ	18/07/2012	x	7.BT5	
37	8.BT5	Nguyễn Thái Minh Thuận	25/08/2012		7.BT5	
38	8.BT5	Mai Văn Tiến	14/04/2012		7.BT5	
39	8.BT5	Nguyễn Hữu Toàn	10/03/2012		7.BT5	
40	8.BT5	Nguyễn Thị Phương Trà	13/03/2012	x	7.BT5	
41	8.BT5	Trần Minh Trí	30/10/2012		7.BT5	
42	8.BT5	Đỗ Quang Trường	24/10/2012		7.BT5	
43	8.BT5	Ô Thị Thúy Vân	29/03/2012	x	7.BT5	
44	8.BT5	Trần Thị Yến Vy	21/06/2012	x	7.BT5	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT6 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT6	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	22/07/2012		7.BT6	
2	8.BT6	Vũ Quỳnh Anh	13/02/2012	x	7.BT6	
3	8.BT6	Trần Thanh Thế Anh	31/10/2012		7.BT6	
4	8.BT6	Nguyễn Thị Diệu Anh	29/10/2012	x	7.BT6	
5	8.BT6	Ngô Việt Anh	15/01/2012		7.BT6	
6	8.BT6	Nguyễn Thanh Bình	08/12/2012		7.BT6	
7	8.BT6	Nguyễn Ngọc Minh Châu	22/07/2012	x	7.BT6	
8	8.BT6	Nguyễn Quang Duy	30/09/2012		7.BT6	
9	8.BT6	Nguyễn Thị Thùy Dương	27/11/2012	x	7.BT6	
10	8.BT6	Trần Minh Đức	30/07/2012		7.BT6	
11	8.BT6	Nguyễn Khánh Gia Hân	10/10/2012	x	7.BT6	
12	8.BT6	Đặng Nguyễn Ngọc Hân	15/06/2012	x	7.BT6	
13	8.BT6	Lương Quốc Hiếu	01/06/2012		7.BT6	
14	8.BT6	Phạm Gia Hưng	08/12/2012		7.BT6	
15	8.BT6	Trần Mai Khanh	09/09/2012	x	7.BT6	
16	8.BT6	Nguyễn Văn Nam Khánh	21/06/2012		7.BT6	
17	8.BT6	Đinh Trọng Đăng Khoa	26/06/2012		7.BT6	
18	8.BT6	Nguyễn Vĩnh Kiên	28/11/2012		7.BT6	
19	8.BT6	Đỗ Tuấn Kiệt	24/06/2012		7.BT6	
20	8.BT6	Phạm Nguyễn Tường Lam	24/11/2012	x	7.BT6	
21	8.BT6	Nguyễn Đan Linh	31/05/2012	x	7.BT6	
22	8.BT6	Nguyễn Hoàng Long	02/01/2012		7.BT6	
23	8.BT6	Bạch Ngọc Lợi	27/03/2012		7.BT6	
24	8.BT6	Mộng Huỳnh Phương Nam	08/04/2012		7.BT6	
25	8.BT6	Lại Thị Kim Ngân	10/11/2012	x	7.BT6	
26	8.BT6	Lê Thị Bảo Ngọc	30/04/2012	x	7.BT6	
27	8.BT6	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	16/11/2012	x	7.BT6	
28	8.BT6	Nguyễn Trọng Phú	24/05/2012		7.BT6	
29	8.BT6	Nguyễn Đức Bình Phương	14/04/2012		7.BT6	
30	8.BT6	Lê Thị Bảo Quỳnh	30/04/2012	x	7.BT6	
31	8.BT6	Phan Anh Tài	09/11/2012		7.BT6	
32	8.BT6	La Hà Quốc Thái	20/09/2012		7.BT6	
33	8.BT6	Lâm Phúc Thịnh	15/10/2012		7.BT6	
34	8.BT6	Phạm Minh Thư	22/07/2012	x	7.BT6	
35	8.BT6	Phạm Ngọc Tuyết Trang	06/04/2012	x	7.BT6	
36	8.BT6	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	23/06/2012	x	7.BT6	
37	8.BT6	Phạm Ngọc Bảo Trâm	30/10/2012	x	7.BT6	
38	8.BT6	Phạm Thị Tuyết Trinh	18/04/2012	x	7.BT6	
39	8.BT6	Trịnh Quang Trung	28/12/2012		7.BT6	
40	8.BT6	Nguyễn Anh Tuấn	07/11/2012		7.BT6	
41	8.BT6	Nguyễn Thụy Ngọc Tuyết	20/08/2012	x	7.BT6	
42	8.BT6	Vũ Lê Bảo Uyên	20/05/2012	x	7.BT6	
43	8.BT6	Nguyễn Thị Tường Vy	11/05/2012	x	7.BT6	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Văn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT7 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT7	Võ Nguyễn Quỳnh Anh	16/11/2012	x	7.BT7	
2	8.BT7	Phan Nguyễn Thiên An	12/09/2012		7.BT7	
3	8.BT7	Nguyễn Văn Chiến	12/10/2012		7.BT7	
4	8.BT7	Phạm Khắc Danh	21/10/2012		7.BT7	
5	8.BT7	Nguyễn Thành Danh	16/06/2012		7.BT7	
6	8.BT7	Trịnh Ngọc Đức	22/03/2012		7.BT7	
7	8.BT7	Phạm Quang Đức	10/09/2012		7.BT7	
8	8.BT7	Chu Bảo Hân	07/04/2012	x	7.BT7	
9	8.BT7	Trần Mai Hân	31/01/2012	x	7.BT7	
10	8.BT7	Trịnh Minh Hoàng	18/04/2012		7.BT7	
11	8.BT7	Đinh Thúy Hồng	09/07/2012	x	7.BT7	
12	8.BT7	Nguyễn Thanh Huyền	20/03/2012	x	7.BT7	
13	8.BT7	Trương Nguyên Khang	28/02/2012		7.BT7	
14	8.BT7	Nguyễn Phan Hoàng Khang	12/05/2012		7.BT7	
15	8.BT7	Huỳnh Phú Khang	02/04/2012		7.BT7	
16	8.BT7	Lê Đăng Khoa	26/02/2012		7.BT7	
17	8.BT7	Nguyễn Thị Như Lan	16/11/2012	x	7.BT7	
18	8.BT7	Hoàng Hà Linh	17/10/2012	x	7.BT7	
20	8.BT7	Nguyễn Hoàng Long	23/10/2012		7.BT7	
21	8.BT7	Lê Trần Hoàng Long	19/11/2012		7.BT7	
22	8.BT7	Đoàn Phương Minh	14/09/2012		7.BT7	
23	8.BT7	Nguyễn Ngọc Hoàng Ngân	20/11/2012	x	7.BT7	
24	8.BT7	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	14/05/2012	x	7.BT7	
25	8.BT7	Vũ Gia Nghi	02/03/2012	x	7.BT7	
26	8.BT7	Đặng Lâm Bảo Ngọc	06/04/2012	x	7.BT7	
27	8.BT7	Võ Phúc Khôi Nguyên	15/09/2012		7.BT7	
28	8.BT7	Huỳnh Bảo Nhu	10/07/2012	x	7.BT7	
29	8.BT7	Nguyễn Thị Phương Như	08/11/2012	x	7.BT7	
30	8.BT7	Lâm Thanh Phong	16/04/2012		7.BT7	
31	8.BT7	Phạm Thị Mỹ Phượng	22/02/2012	x	7.BT7	
32	8.BT7	Phan Y Tô San	26/07/2012	x	7.BT7	
33	8.BT7	Nguyễn Thành Sang	21/07/2012		7.BT7	
34	8.BT7	Lê Thái Thiện	26/07/2012		7.BT7	
35	8.BT7	Trịnh Thu Thủy	30/08/2012	x	7.BT7	
36	8.BT7	Đinh Minh Tiến	23/05/2011		7.BT7	
37	8.BT7	Thái Đinh Kiều Trân	31/10/2012	x	7.BT7	
38	8.BT7	Lê Quang Trí	10/10/2012		7.BT7	
39	8.BT7	Nguyễn Nhựt Trường	14/11/2012		7.BT7	
40	8.BT7	Đặng Xuân Trường	18/04/2012		7.BT7	
41	8.BT7	Ngô Xuân Trường	06/07/2012		7.BT7	
42	8.BT7	Lê Minh Tuyết	09/02/2012	x	7.BT7	
43	8.BT7	Trần Thùy Vân	29/02/2012	x	7.BT7	
44	8.BT7	Đỗ Tiến Vũ	07/07/2012		7.BT7	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường TH Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT8 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT8	Đinh Phan Hoài An	19/01/2012	x	7.BT8	
2	8.BT8	Đỗ Thị Lan Anh	14/11/2012	x	7.BT8	
3	8.BT8	Phạm Quốc Bảo	14/05/2012		7.BT8	
4	8.BT8	Trần Thiên Bảo	11/05/2012		7.BT8	
5	8.BT8	Võ Khánh Doanh	10/10/2012	x	7.BT8	
6	8.BT8	Ngô Hữu Dũng	01/01/2012		7.BT8	
7	8.BT8	Nguyễn Trung Đức	22/06/2012		7.BT8	
8	8.BT8	Phạm Trần Gia Hân	10/04/2012	x	7.BT8	
9	8.BT8	Nguyễn Duy Hậu	30/12/2012		7.BT8	
10	8.BT8	Phan Bảo Hoàng	08/09/2012		7.BT8	
11	8.BT8	Đặng Lê Huy	19/11/2012		7.BT8	
12	8.BT8	Tạ Quốc Huy	12/07/2012		7.BT8	
13	8.BT8	Phạm Văn Huy	31/08/2012		7.BT8	
14	8.BT8	Phạm Gia Hưng	18/08/2012		7.BT8	
15	8.BT8	Nguyễn Bùi Nguyên Khanh	13/09/2012		7.BT8	
16	8.BT8	Đặng Mai Khôi	02/01/2012	x	7.BT8	
17	8.BT8	Trần Khánh Linh	31/01/2012	x	7.BT8	
18	8.BT8	Phan Thùy Linh	01/01/2012	x	7.BT8	
19	8.BT8	Nguyễn Hoàng Long	24/08/2012		7.BT8	
20	8.BT8	Đặng Văn Hải Long	19/09/2012		7.BT8	
21	8.BT8	Nguyễn Thành Luân	02/09/2012		7.BT8	
22	8.BT8	Nguyễn Đặng Khắc Minh	05/01/2012		7.BT8	
23	8.BT8	Hoàng Trọng Nam	30/06/2012		7.BT8	
24	8.BT8	Phan Bá Trọng Nghĩa	31/08/2012		7.BT8	
25	8.BT8	Nguyễn Hà Bảo Ngọc	31/08/2012	x	7.BT8	
26	8.BT8	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	23/12/2012	x	7.BT8	
27	8.BT8	Đỗ Khôi Nguyên	05/12/2012		7.BT8	
28	8.BT8	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	23/12/2012	x	7.BT8	
29	8.BT8	Đặng Thị Quỳnh Như	20/10/2012	x	7.BT8	
30	8.BT8	Hồ Xuân Phát	12/10/2011		7.BT8	
31	8.BT8	Hoàng Nguyễn Hà Phương	09/11/2012	x	7.BT8	
32	8.BT8	Huỳnh Phan Hồng Phượng	23/12/2012	x	7.BT8	
33	8.BT8	Bùi Minh Quân	14/07/2012		7.BT8	
34	8.BT8	Đặng Lê Thái Sơn	01/08/2012		7.BT8	
35	8.BT8	Lê Nguyễn Minh Tài	27/09/2012		7.BT8	
36	8.BT8	Lê Vũ Khánh Thi	30/06/2012	x	7.BT8	
37	8.BT8	Tạ Hữu Thuật	23/11/2012		7.BT8	
38	8.BT8	Ngô Anh Thư	14/04/2012	x	7.BT8	
39	8.BT8	Bùi Gia Trang	18/09/2012	x	7.BT8	
40	8.BT8	Trần Trung Trực	12/11/2012		7.BT8	
41	8.BT8	Nguyễn Thanh Tuyền	18/10/2012	x	7.BT8	
42	8.BT8	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	24/05/2012	x	7.BT8	
43	8.BT8	Dương Bích Vân	20/10/2012	x	7.BT8	
44	8.BT8	Nguyễn Đăng Vũ	15/07/2012		7.BT8	
45	8.BT8	Nguyễn Phương Vy	14/01/2012	x	7.BT8	
46	8.BT8	Huỳnh Phan Hồng Yến	23/12/2012	x	7.BT8	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Tất Thành

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.BT9 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.BT9	Bùi Minh Anh	02/12/2012	x	7.BT9	
2	8.BT9	Lê Hoài Thiên Ân	22/10/2012	x	7.BT9	
3	8.BT9	Trương Trọng Bảo	27/10/2012		7.BT9	
4	8.BT9	Nguyễn Võ Gia Bảo	27/06/2012		7.BT9	
5	8.BT9	Trần Ngọc Bảo Châu	28/08/2012	x	7.BT9	
6	8.BT9	Lê Đỗ Vân Chi	28/08/2012	x	7.BT9	
7	8.BT9	Tạ Lê Minh Đức	30/05/2012		7.BT9	
8	8.BT9	Nguyễn Tiến Đức	05/08/2012		7.BT9	
9	8.BT9	Nguyễn Ngọc Hải	06/09/2012		7.BT9	
10	8.BT9	Lê Minh Hiếu	25/12/2012		7.BT9	
11	8.BT9	Nguyễn Tấn Hoàng	18/07/2012		7.BT9	
12	8.BT9	Dương Trần Gia Huy	10/11/2012		7.13	
13	8.BT9	Nguyễn Trần Minh Huy	05/02/2012		7.BT9	
14	8.BT9	Phan Tuấn Hưng	06/05/2012		7.BT9	
15	8.BT9	Trương Lê Ngọc Hương	11/07/2012	x	7.BT9	
16	8.BT9	Lâm Nhật Khanh	26/06/2012		7.BT9	
17	8.BT9	Lã Đăng Khoa	16/12/2012		7.BT9	
18	8.BT9	Mai Đăng Khoa	28/07/2012		7.BT9	
19	8.BT9	Trần Thị Thiên Kim	02/01/2012	x	7.BT9	
20	8.BT9	Vũ Hoàng Long	01/08/2012		7.BT9	
21	8.BT9	Lê Lâm Bảo Long	30/07/2012		7.BT9	
22	8.BT9	Lê Trần Trúc Linh	26/09/2012	x	7.BT7	
23	8.BT9	Bùi Quốc Minh	09/03/2011		7.BT9	
24	8.BT9	Võ Đình Trọng Nhân	19/12/2012		7.BT9	
25	8.BT9	Trần Đức Nhân	16/08/2012		7.BT9	
25	8.BT9	Nguyễn Minh Nhật	01/12/2012		7.BT9	
26	8.BT9	Nguyễn Phương Nhi	01/06/2012	x	7.BT9	
27	8.BT9	Nguyễn Quỳnh Như	31/01/2012	x	7.BT9	
28	8.BT9	Nguyễn Đức Phát	27/08/2012		7.BT9	
29	8.BT9	Nguyễn Phạm Khánh Phương	29/05/2012		7.BT9	
30	8.BT9	Nguyễn Ngọc Quang	12/09/2012		7.BT9	
31	8.BT9	Hồ Sỹ Tấn Sang	01/01/2012		7.BT9	
32	8.BT9	Nguyễn Đăng Trường Sơn	19/07/2012		7.20	
33	8.BT9	Nguyễn Đăng Tấn	01/07/2012		7.BT9	
34	8.BT9	Trần Nguyễn Thu Thảo	15/11/2012	x	7.BT5	
35	8.BT9	Phạm Trung Thành	21/05/2012		7.BT9	
36	8.BT9	Hoàng Quốc Thiên	30/08/2012		7.BT9	
37	8.BT9	Đặng Khánh Thư	08/03/2012	x	7.BT9	
38	8.BT9	Huỳnh Ngọc Anh Thư	28/08/2012	x	7.BT9	
39	8.BT9	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	23/06/2012	x	7.BT9	
40	8.BT9	Đào Trọng Tuấn Tú	10/07/2012		7.BT9	
41	8.BT9	Bùi Đức Việt	22/10/2012		7.BT9	
42	8.BT9	Hoàng Quang Vinh	24/06/2012		7.BT9	
43	8.BT9	Nguyễn Thị Tường Vy	15/06/2012	x	7.BT9	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.10 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.10	Đặng Nguyễn Hoài An	02/04/2012		7.10	
2	8.10	Đặng Ngọc Hoàng Anh	16/06/2012		7.10	
3	8.10	Nguyễn Nhật Huy Anh	12/12/2012		7.10	
4	8.10	Nguyễn Thủy Anh	08/05/2012	x	7.10	
5	8.10	Nguyễn Trịnh Mai Anh	22/06/2012	x	7.10	
6	8.10	Lê Hồng Ân	08/08/2012	x	7.10	
7	8.10	Phạm Văn Bình	23/02/2012		7.10	
8	8.10	Hồ Thiện Cân	31/05/2012		7.26	
9	8.10	Cao Hoàng Hải Đăng	01/11/2012		7.25	
10	8.10	Nguyễn Lâm Đức	19/09/2012		7.10	
11	8.10	Lê Minh Đức	28/05/2012		7.26	
12	8.10	Nguyễn Ngọc Thanh Hằng	16/02/2012	x	7.10	
13	8.10	Huỳnh Ngọc Hân	28/01/2012		7.10	
14	8.10	Ngô Ngọc Hân	31/05/2012	x	7.10	
15	8.10	Nguyễn Khánh Hùng	27/06/2012		7.10	
[illegible]	[illegible]	[illegible]	03/01/2012		[illegible]	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường TH Nguyễn Thái

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.17 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.17	Phạm Tuấn Anh	20/05/2012		7.17	
2	8.17	Ngô Thái Bảo	22/01/2012		7.17	
3	8.17	Trần Ngô Bảo Châu	01/04/2012	x	7.17	
4	8.17	Nguyễn Vương Tường Chinh	20/01/2012	x	7.17	
5	8.17	Đỗ Khánh Diệp	14/08/2012	x	7.17	
6	8.17	Phạm Lạc Cát Du	16/12/2012	x	7.17	
7	8.17	Phạm Tiến Dũng	20/12/2012		7.17	
8	8.17	Hồ Thùy Dương	05/10/2012	x	7.17	
9	8.17	Đỗ Hương Giang	18/06/2012	x	7.25	
10	8.17	Trần Ngọc Trà Giang	29/07/2012	x	7.17	
11	8.17	Nguyễn Thị Thanh Hiền	19/07/2012	x	7.17	
12	8.17	Nguyễn Minh Hoàng	26/09/2012		7.17	
13	8.17	Phan Trần Minh Hoàng	27/12/2012		7.26	
14	8.17	Trần Nguyễn Gia Huy	29/11/2012		7.17	
15	8.17	Phan Trọng Khang	13/12/2012		7.26	
16	8.17	Đỗ Trung Kiên	09/08/2012		7.17	
17	8.17	Nguyễn Đăng Kỷ	07/11/2012		7.17	
18	8.17	Nguyễn Hồ Phương Linh	25/03/2012	x	7.17	
19	8.17	Nguyễn Nhật Long	17/03/2012		7.17	
20	8.17	Nguyễn Võ Phi Long	10/08/2012		7.17	
21	8.17	Lương Đức Mạnh	13/07/2012		7.17	
22	8.17	Phí Ngọc Minh	14/01/2012		7.25	
23	8.17	Hoàng Bảo Nam	05/11/2012		7.17	
24	8.17	Phạm Khánh Ngân	17/08/2012	x	7.17	
25	8.17	Lê Nguyễn Thiên Nhân	17/03/2012		7.26	
26	8.17	Thạch Huỳnh Yến Nhi	29/03/2012	x	7.17	
27	8.17	Bùi Tuệ Nhi	08/05/2012	x	7.17	
28	8.17	Đỗ Yến Nhi	21/09/2012	x	7.17	
29	8.17	Huỳnh Văn Phong	07/02/2012		7.17	
30	8.17	Giáp Đức Quân	09/09/2012		7.17	
31	8.17	Bùi Nguyễn Như Quỳnh	16/01/2012	x	7.17	
32	8.17	Trần Nguyễn Nhật Tân	05/09/2012		7.25	
33	8.17	Thạch Thành Thái	25/11/2010		7.17	
34	8.17	Lê Thị Kim Thanh	15/11/2012	x	7.26	
35	8.17	Ngô Mai Thy	19/01/2012	x	7.25	
36	8.17	Phạm Phương Thy	08/09/2012	x	7.17	
37	8.17	Bùi Nguyễn Thảo Tiên	26/08/2012	x	7.17	
38	8.17	Phan Viết Tiến	03/06/2012		7.17	
39	8.17	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	21/02/2012	x	7.17	
40	8.17	Nguyễn Thành Trọng	12/02/2012		7.17	
41	8.17	Lê Đình Trung	20/10/2012		7.17	
42	8.17	Phạm Minh Tuyền	26/11/2012	x	7.17	
43	8.17	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	13/01/2012	x	7.17	
44	8.17	Trần Lữ Bảo Uyên	26/08/2012	x	7.17	
45	8.17	Danh Ngọc Phương Uyên	08/11/2012	x	7.17	
46	8.17	Phan Thị Thanh Vân	24/02/2012	x	7.17	
47	8.17	Lê Thị Thúy Vân	07/03/2012	x	7.17	
48	8.17	Văn Quốc Vương	11/11/2012		7.17	
49	8.17	Lục Đông Nhật Vy	05/01/2012	x	7.17	
50	8.17	Đoàn Lê Ngọc Vy	07/04/2012	x	7.17	
51	8.17	Nguyễn Hải Yến	07/12/2012	x	7.17	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.18 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.18	Đinh Đức Anh	10/01/2012		7.18	
2	8.18	Phạm Nguyễn Minh Anh	30/09/2012		7.18	
3	8.18	Nguyễn Quỳnh Anh	09/10/2012	x	7.18	
4	8.18	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	03/08/2012	x	7.18	
5	8.18	Hoàng Trâm Anh	15/10/2012	x	7.18	
6	8.18	Nguyễn Đào Gia Bảo	21/10/2012		7.25	
7	8.18	Phạm Quốc Bình	09/08/2012		7.18	
8	8.18	Trần Trọng Dũng	09/09/2012		7.18	
9	8.18	Nguyễn Thùy Dương	29/08/2012	x	7.18	
10	8.18	Võ Thành Đạt	10/01/2012		7.18	
11	8.18	Nguyễn Hải Đăng	27/11/2012		7.18	
12	8.18	Lê Phú Gia	04/12/2012		7.18	
13	8.18	Nguyễn Quỳnh Giang	18/11/2012	x	7.25	
14	8.18	Huỳnh Trúc Giàng	24/06/2012	x	7.18	
15	8.18	Đặng Ngọc Hải	03/12/2012		7.18	
16	8.18	Đặng Minh Hiếu	29/12/2012		7.18	
17	8.18	Lê Huy Hoàng	10/11/2012		7.18	
18	8.18	Nguyễn Hoàng Khải	11/10/2012		7.26	
19	8.18	Lê Vĩnh Khang	20/06/2012		7.18	
20	8.18	Trần Thiên Kim	09/11/2012	x	7.18	
21	8.18	Hoàng Thùy Mai Lan	21/06/2012	x	7.18	
22	8.18	Trần Hoàng Lâm	22/05/2012		7.18	
23	8.18	Nguyễn Phi Long	19/12/2012		7.18	
24	8.18	Phạm Ngọc Lộc	08/01/2012		7.18	
25	8.18	Lê Kim Lụa	23/02/2012	x	7.18	
26	8.18	Nguyễn Lê Ái My	10/03/2012	x	7.18	
27	8.18	Võ Ngọc Yên My	13/11/2012	x	7.26	
28	8.18	Nguyễn Hoài Nhân	19/12/2012		7.18	
29	8.18	Huỳnh Nghĩa Trung Nhân	04/06/2012		7.18	
30	8.18	Nguyễn Huỳnh Mẫn Nhi	25/01/2012	x	7.18	
31	8.18	Hà Thế Phong	10/09/2012		7.18	
32	8.18	Lê Đình Quân	19/10/2012		7.18	
33	8.18	Nguyễn Văn Tài	27/06/2012		7.18	
34	8.18	Trần Văn Tâm	23/02/2012		7.26	
35	8.18	Thái Cẩm Thành	06/04/2012		7.25	
36	8.18	Trương Nguyễn Thuận Thành	03/05/2012		7.18	
37	8.18	Ngô Thị Phương Thảo	28/01/2012	x	7.26	
38	8.18	Lê Văn Thìn	20/02/2012		7.18	
39	8.18	Trần Vũ Gia Thịnh	01/06/2012		7.18	
40	8.18	Nguyễn Ngọc Thanh Thủy	08/05/2012	x	7.18	
41	8.18	Từ Nguyễn Quỳnh Trang	06/01/2012	x	7.18	
42	8.18	Đào Thị Quỳnh Trâm	13/10/2012	x	7.18	
43	8.18	Cao Ngọc Phương Trinh	02/01/2012	x	7.18	
44	8.18	Huỳnh Ngọc Ánh Tuyết	28/09/2012	x	7.18	
45	8.18	Trương Ngọc Phương Vân	02/11/2012	x	7.18	
46	8.18	Mã Tường Vi	05/05/2012	x	7.18	
47	8.18	Nguyễn Ngọc Vy	21/06/2012	x	7.18	
48	8.18	Nguyễn Ngọc Tường Vy	30/05/2012	x	7.18	
49	8.18	Phạm Nguyễn Thảo Vy	15/03/2012	x	7.18	
50	8.18	Văn Ngọc Như Ý	23/09/2012	x	7.18	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.19 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.19	Hà Ngọc Bảo An	30/11/2012	x	7.19	
2	8.19	Phan Phước An	15/07/2012		7.19	
3	8.19	Trương Ngọc Bảo Anh	14/01/2012	x	7.19	
4	8.19	Liêu Ngọc Kim Anh	31/12/2012	x	7.19	
5	8.19	Nguyễn Ngọc Vân Anh	18/03/2012	x	7.19	
6	8.19	Đoàn Ngọc Bích	08/03/2012	x	7.19	
7	8.19	Thẩm Ngọc Châu	12/04/2012	x	7.19	
8	8.19	Nguyễn Anh Thùy Dương	12/07/2012	x	7.19	
9	8.19	Lê Thị Thùy Dương	18/08/2012	x	7.19	
10	8.19	Trương Thành Đạt	28/03/2012		7.19	
11	8.19	Tô Văn Hải	08/09/2012		7.19	
12	8.19	Lê Dương Bảo Hân	27/06/2012	x	7.19	
13	8.19	Đặng Ngọc Gia Hân	31/10/2012	x	7.19	
14	8.19	Lê Nguyễn Gia Hân	14/09/2012	x	7.19	
15	8.19	Phùng Thị Minh Hân	09/08/2012	x	7.19	
16	8.19	Nguyễn Thị Ngọc Hân	10/04/2012	x	7.19	
17	8.19	Đào Công Hiếu	02/05/2012		7.19	
18	8.19	Nguyễn Trọng Hiếu	20/02/2012		7.19	
19	8.19	Trần Đình Quốc Huy	13/08/2012		7.19	
20	8.19	Trần Thị Thanh Huyền	30/08/2012	x	7.19	
21	8.19	Nguyễn Lê Diệu Hương	08/03/2012	x	7.19	
22	8.19	Phạm Quang Khải	18/02/2012		7.26	
23	8.19	Bùi Ngân Khánh	22/11/2012	x	7.19	
24	8.19	Nguyễn Hoàng Gia Linh	07/11/2012	x	7.26	
25	8.19	Phạm Hữu Long	19/01/2012		7.19	
26	8.19	Nguyễn Nhật Long	21/09/2012		7.19	
27	8.19	Nguyễn Thảo Ly	19/10/2012	x	7.19	
28	8.19	Huỳnh Thị Trúc Mai	19/10/2012	x	7.26	
29	8.19	Lại Ngọc Lam My	20/06/2012	x	7.26	
30	8.19	Phạm Trần Diễm My	17/08/2012	x	7.19	
31	8.19	Lê Nhật Nam	23/10/2012		7.19	
32	8.19	Nguyễn Thành Nam	27/05/2012		7.26	
33	8.19	Đặng Hoàng Nam	08/07/2012		7.25	
34	8.19	Nguyễn Thị Hằng Nga	10/04/2012	x	7.25	
35	8.19	Nguyễn Mai Trung Nguyên	06/10/2012		7.19	
36	8.19	Hoàng Linh Nhi	21/05/2012	x	7.19	
37	8.19	Lương Quỳnh Như	09/09/2012	x	7.19	
38	8.19	Huỳnh Đăng Minh Quân	30/07/2012		7.19	
39	8.19	Trần Lê Hoàng Sơn	26/01/2012		7.26	
40	8.19	Trần Thị Nhã Thi	19/02/2012	x	7.19	
41	8.19	Nguyễn Châu Anh Thư	02/12/2012	x	7.19	
42	8.19	Trương Thị Phương Trinh	24/12/2012	x	7.19	
43	8.19	Cao Thanh Trúc	22/09/2012	x	7.19	
44	8.19	Trần Thanh Trúc	30/10/2012	x	7.19	
45	8.19	Bùi Dương Bích Tuyền	31/10/2012	x	7.19	
46	8.19	Nguyễn Tiến Việt	07/09/2012		7.19	
47	8.19	Phạm Văn Ngọc Vượng	21/02/2012		7.19	
48	8.19	Văn Trần Tường Vy	05/07/2012	x	7.19	
49	8.19	Trần Hải Yến	27/04/2012	x	7.19	
50	8.19	Hồ Hồng Yến	21/09/2012	x	7.19	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.20 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.20	Nguyễn Hoàng Anh	17/08/2012		7.20	
2	8.20	Võ Quỳnh Anh	31/10/2012	x	7.20	
3	8.20	Tô Hoàng Bách	12/12/2012		7.20	
4	8.20	Nguyễn Đào Quốc Bảo	21/10/2012		7.25	
5	8.20	Phan Đình Gia Bảo	23/06/2012		7.20	
6	8.20	Dương Bảo Châu	11/09/2012	x	7.20	
7	8.20	Trần Phạm Bảo Châu	16/07/2012	x	7.20	
8	8.20	Nguyễn Thị Diệu Châu	26/04/2012	x	7.20	
9	8.20	Nguyễn Thị Ngọc Châu	24/04/2012	x	7.20	
10	8.20	Trương Võ Bảo Châu	12/10/2012	x	7.20	
11	8.20	Huỳnh Minh Chí	23/10/2012		7.20	
12	8.20	Dương Thành Công	28/01/2012		7.20	
13	8.20	Lê Thị Ngọc Giàu	31/07/2012	x	7.20	
14	8.20	Nguyễn Thị Ngân Hà	14/11/2012	x	7.20	
15	8.20	Trì Thanh Hải	22/10/2012		7.20	
16	8.20	Trần Nguyễn Ngọc Hân	21/04/2012	x	7.20	
17	8.20	Võ Thị Bảo Hân	17/02/2012	x	7.20	
18	8.20	Đoàn Gia Huy	27/02/2012		7.20	
19	8.20	Huỳnh Lê Gia Huy	20/11/2012		7.20	
20	8.20	Nguyễn Quang Thành Hưng	21/07/2012		7.20	
21	8.20	Mai Nguyễn Phạm Thế Kha	15/09/2012		7.20	
22	8.20	Nguyễn Hoàng Chí Khang	14/02/2012		7.26	
23	8.20	Trần Quang Khang	06/02/2012		7.25	
24	8.20	Nguyễn Trọng Khang	01/09/2012		7.20	
25	8.20	Nguyễn Đình Khôi	22/06/2012		7.20	
26	8.20	Hoàng Gia Kiệt	10/05/2012		7.26	
27	8.20	Mai Trần Anh Kiệt	11/08/2012		7.20	
28	8.20	Nguyễn Dương Phương Linh	03/11/2012	x	7.20	
29	8.20	Võ Hoàng Long	09/05/2012		7.20	
30	8.20	Phạm Tấn Lộc	15/02/2012		7.26	
31	8.20	Nhữ Phạm Quang Minh	20/04/2012		7.20	
32	8.20	Trần Thị Minh Minh	14/08/2012	x	7.20	
33	8.20	Trần Thiên Nga	23/08/2012	x	7.26	
34	8.20	Đoàn Kim Ngân	28/05/2012	x	7.26	
35	8.20	Nguyễn Bảo Ngọc	17/04/2012	x	7.20	
36	8.20	Trần Thị Bảo Ngọc	10/03/2012	x	7.20	
37	8.20	Nguyễn Thị Thúy Nhi	25/02/2012	x	7.26	
38	8.20	Nguyễn Ngân Nhi	28/07/2012	x	7.20	
39	8.20	Hồ Vũ An Nhiên	20/11/2012	x	7.20	
40	8.20	Đặng Minh Phúc	21/10/2012		7.20	
41	8.20	Lê Hồng Khánh Phương	15/12/2012	x	7.20	
42	8.20	Nguyễn Hồ Ngọc Tường Thanh	25/11/2012	x	7.20	
43	8.20	Nguyễn Ngọc Thiện	11/04/2012		7.25	
44	8.20	Lương Thanh Thuỷ	01/06/2012	x	7.20	
45	8.20	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	08/10/2012	x	7.20	
46	8.20	Phạm Thị Bảo Trân	14/11/2012	x	7.20	
47	8.20	Phan Nguyễn Khánh Vân	18/11/2012	x	7.20	
48	8.20	Nguyễn Lê Yến Vy	29/04/2012	x	7.20	
49	8.20	Lê Tường Vy	04/11/2012	x	7.20	
50	8.20	Nguyễn Thị Như Ý	13/04/2012	x	7.20	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.21 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.21	Vũ Kim Anh	09/11/2012	x	7.21	
2	8.21	Võ Trần Quỳnh Anh	24/09/2012	x	7.21	
3	8.21	Chu Gia Bảo	10/08/2012		7.21	
4	8.21	Nguyễn Gia Bảo	04/05/2012		7.21	
5	8.21	Phạm Thành Công	18/02/2012		7.25	
6	8.21	Hoàng Quốc Dũng	09/03/2012		7.21	
7	8.21	Từ Phước Đại	14/11/2012		7.21	
8	8.21	Ngô Phi Đạt	15/06/2012		7.21	
9	8.21	Ngô Minh Đăng	30/10/2012		7.21	
10	8.21	Nguyễn Phú Đức	03/03/2012		7.21	
11	8.21	Hoàng Văn Anh Đức	20/10/2012		7.21	
12	8.21	Tôn Long Gia Hải	21/10/2012		7.21	
13	8.21	Trần Vũ Gia Hân	09/02/2012	x	7.21	
14	8.21	Trần Duy Hiếu	22/07/2012		7.21	
15	8.21	Trịnh Duy Hoàng	19/12/2012		7.21	
16	8.21	Trần Phi Hoàng	19/09/2012		7.21	
17	8.21	Phan Gia Huệ	17/11/2012	x	7.21	
18	8.21	Vũ Đình Quốc Huy	04/09/2012		7.21	
19	8.21	Trần Phan Gia Huy	16/11/2012		7.21	
20	8.21	Võ Phúc Gia Huy	29/07/2012		7.21	
21	8.21	Nguyễn Bá Bảo Khang	28/01/2012		7.21	
22	8.21	Võ Hữu Khang	17/10/2012		7.21	
23	8.21	Nguyễn Minh Khang	10/03/2012		7.15	
24	8.21	Trần Đình Minh Khanh	12/02/2012		7.21	
25	8.21	Trần Mai Anh Kiệt	07/09/2012		7.21	
26	8.21	Đinh Quang Kiệt	30/12/2012		7.21	
27	8.21	Mai Vũ Trường Lâm	09/11/2012		7.21	
28	8.21	Nguyễn Bảo Long	18/02/2012		7.25	
29	8.21	Lê Hữu Minh Long	26/03/2012		7.21	
30	8.21	Phan Ngọc Lợi	24/09/2012		7.21	
31	8.21	Đoàn Tiểu My	31/03/2012	x	7.26	
32	8.21	Nguyễn Kiên Bảo Nam	25/05/2012		7.21	
33	8.21	Vi Nguyễn Kim Ngân	01/03/2012	x	7.21	
34	8.21	Nguyễn Thanh Nguyên	03/10/2012	x	7.21	
35	8.21	Nguyễn Hữu Nhơn	23/09/2012		7.21	
36	8.21	Trương Tâm Nhơn	05/05/2012	x	7.21	
37	8.21	Nguyễn Ngọc Bảo Như	19/06/2012	x	7.21	
38	8.21	Trần Duy Phát	09/08/2012		7.26	
39	8.21	Văn Đình Phát	09/11/2012		7.21	
40	8.21	Dương Tấn Phát	13/09/2012		7.21	
41	8.21	Phạm Ích Anh Quân	09/08/2012		7.21	
42	8.21	Ngô Phi Thành	15/06/2012		7.21	
43	8.21	Phạm Thị Thu Thảo	03/05/2012	x	7.21	
44	8.21	Trần Ninh Phúc Thiên	13/05/2012		7.21	
45	8.21	Phan Huỳnh Thanh Thiện	24/06/2012		7.26	
46	8.21	Trương Nguyễn Minh Thiện	11/07/2012		7.25	
47	8.21	Phạm Nguyễn Nhật Tiên	07/07/2012	x	7.21	
48	8.21	Trần Kim Tấn Trung	20/11/2012		7.26	
49	8.21	Võ Lê Thanh Tuyền	17/10/2012	x	7.21	
50	8.21	Ngô Thị Cẩm Vy	31/12/2012	x	7.21	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.22 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.22	Phạm Đỗ Đức Anh	26/04/2012		7.22	
2	8.22	Nguyễn Phan Huy Bảo	25/06/2012		7.22	
3	8.22	Đào Bảo Châu	16/05/2012	x	7.22	
4	8.22	Đặng Ngọc Bảo Châu	06/12/2012	x	7.22	
5	8.22	Nguyễn Thùy Dương	20/01/2012	x	7.22	
6	8.22	Nguyễn Anh Đào	18/12/2011		7.25	
7	8.22	Trần Chí Đạt	27/02/2012		7.22	
8	8.22	Bùi Văn Tuấn Đạt	07/11/2012		7.22	
9	8.22	Trần Ngọc Hà	30/11/2012	x	7.22	
10	8.22	Hoàng Trung Hải	18/04/2012		7.22	
11	8.22	Nguyễn Thị Thanh Hằng	30/09/2012	x	7.26	
12	8.22	Võ Gia Hân	20/04/2012	x	7.22	
13	8.22	Nguyễn Phúc Gia Hoàng	28/07/2012		7.22	
14	8.22	Võ Quan Hùng	13/06/2012		7.22	
15	8.22	Nguyễn Trường Huy	04/08/2012		7.22	
16	8.22	Nguyễn Trọng Khang	22/10/2012		7.22	
17	8.22	Lê Trương Vĩnh Khang	14/11/2012		7.22	
18	8.22	Đinh Tuấn Khang	08/11/2012		7.22	
19	8.22	Nguyễn Anh Khoa	16/11/2012		7.22	
20	8.22	Nguyễn Đăng Khoa	28/12/2012		7.22	
21	8.22	Trần Thanh Khoa	21/08/2012		7.22	
22	8.22	Nguyễn Trọng Đăng Khoa	02/08/2012		7.22	
23	8.22	Trần Anh Khôi	28/05/2012		7.22	
24	8.22	Nguyễn Đăng Khôi	22/11/2012		7.22	
25	8.22	Nguyễn Trần Vinh Khôi	02/12/2012		7.22	
26	8.22	Nguyễn Hải Kiệt	28/07/2012		7.15	
27	8.22	Nguyễn Bảo Long	01/11/2012		7.22	
28	8.22	Hoàng Chính Long	18/05/2012		7.22	
29	8.22	Tô Hùng Long	11/04/2012		7.25	
30	8.22	Nguyễn Trần Minh Long	22/02/2012		7.22	
31	8.22	Hà Xuân Long	03/07/2012		7.22	
32	8.22	Trần Đại Lộc	20/01/2012		7.22	
33	8.22	Lý Phối Ngọc Mai	02/04/2012	x	7.22	
34	8.22	Phạm Nguyễn Hoàng My	18/12/2012	x	7.26	
35	8.22	Lê Trà My	17/09/2012	x	7.15	
36	8.22	Phan Thị Châu Ngọc	30/01/2012	x	7.22	
37	8.22	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	20/12/2012	x	7.22	
38	8.22	Bùi Phương Nhi	21/04/2012	x	7.22	
39	8.22	Tạ Kim Phụng	06/09/2012	x	7.22	
40	8.22	Nguyễn Phạm Mai Phương	16/06/2012	x	7.22	
41	8.22	Nguyễn Hồ Mỹ Quyên	18/06/2012	x	7.22	
42	8.22	Lê Đại Thìn	24/01/2012		7.26	
43	8.22	Nguyễn Ngọc Anh Thư	17/03/2012	x	7.22	
44	8.22	Trịnh Nguyễn Phương Trang	23/06/2012	x	7.22	
45	8.22	Ngô Quang Triều	07/03/2012		7.22	
46	8.22	Đỗ Phước Trọng	27/04/2011		7.22	
47	8.22	Đào Chính Trực	14/11/2012		7.15	
48	8.22	Nguyễn Khánh Tường	12/09/2012		7.22	
49	8.22	Phạm Phùng Phong Vũ	30/07/2012		7.26	
50	8.22	Phạm Nguyễn Như Ý	08/10/2012	x	7.22	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Thái

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.23 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.23	Nguyễn Duy An	11/03/2012		7.23	
2	8.23	Nguyễn Hải Anh	03/01/2012	x	7.23	
3	8.23	Phùng Kim Anh	23/07/2012	x	7.23	
4	8.23	Vương Gia Bảo	14/10/2011		7.23	
5	8.23	Nguyễn Ngọc Minh Châu	12/06/2012	x	7.23	
6	8.23	Hồ Phạm Bảo Châu	17/07/2012	x	7.23	
7	8.23	Dương Mỹ Duyên	19/05/2012	x	7.23	
8	8.23	Nguyễn Thành Đạt	30/07/2012		7.23	
9	8.23	Trần Ngô Hải Đăng	12/07/2012		7.23	
10	8.23	Hồ Lê Bảo Hân	10/10/2012	x	7.23	
11	8.23	Võ Minh Hiếu	07/05/2012		7.23	
12	8.23	Lê Quốc Hòa	09/09/2012		7.23	
13	8.23	Trương Anh Huy	13/06/2012		7.23	
14	8.23	Đào Sĩ Nguyên Huy	27/11/2012		7.23	
15	8.23	Nguyễn Hoàng Gia Hưng	15/08/2012		7.25	
16	8.23	Nguyễn Võ Bảo Khang	07/08/2012		7.23	
17	8.23	Nguyễn Gia Khánh	13/12/2011		7.23	
18	8.23	Vũ Đức Kiên	01/07/2012		7.23	
19	8.23	Nguyễn Thạch Tường Lam	25/11/2011	x	7.23	
20	8.23	Lê Nguyễn Mai Lan	17/08/2011	x	7.23	
21	8.23	Hoàng Hà Linh	01/01/2012	x	7.23	
22	8.23	Nguyễn Hồng Anh Linh	19/11/2012	x	7.23	
23	8.23	Trần Phạm Nguyệt Linh	25/11/2012	x	7.23	
24	8.23	Huỳnh Võ Phương Linh	28/01/2012	x	7.23	
25	8.23	Đỗ Đức Long	20/10/2012		7.23	
26	8.23	Đồng Ngọc Bảo Long	03/01/2012		7.23	
27	8.23	Ngô Quang Long	22/06/2012		7.23	
28	8.23	Phan Thái Long	22/11/2012		7.23	
29	8.23	Nguyễn Minh Lộc	27/09/2012		7.23	
30	8.23	Hoàng Hoàng Hữu Luận	07/01/2012		7.25	
31	8.23	Lê Khánh Ly	21/05/2012	x	7.23	
32	8.23	Phạm Trần Khánh Ly	11/12/2012	x	7.23	
33	8.23	Trần Ngọc Bảo Mi	27/12/2012	x	7.25	
34	8.23	Trần Hậu Nam	28/12/2011		7.23	
35	8.23	Nguyễn Minh Bảo Ngọc	16/12/2012	x	7.23	
36	8.23	Trần Minh Nguyệt	19/06/2012	x	7.23	
37	8.23	Nguyễn Nhật Nhân	05/12/2012		7.23	
38	8.23	Trần Ngọc Nhiên	07/07/2012	x	7.23	
39	8.23	Nguyễn Ngọc Uyên Như	12/10/2012	x	7.23	
40	8.23	Nguyễn Lê Hoàng Phong	02/04/2012		7.23	
41	8.23	Nguyễn Đức Anh Quân	24/04/2012		7.23	
42	8.23	Dương Thị Ngọc Quỳnh	30/09/2012	x	7.23	
43	8.23	Lê Thị Thanh Tâm	21/06/2012	x	7.23	
44	8.23	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	01/03/2012	x	7.23	
45	8.23	Dương Thị Thúy Thúy	26/05/2012	x	7.26	
46	8.23	Nguyễn Đoàn Anh Trúc	30/05/2012	x	7.23	
47	8.23	Nguyễn Thành Trung	26/11/2012		7.23	
48	8.23	Đặng Ngọc Thùy Vân	29/09/2012	x	7.23	
49	8.23	Võ Nguyên Yên Vy	13/11/2012	x	7.15	
50	8.23	Tôn Nữ Như Ý	20/02/2012	x	7.23	

UBND PHƯỜNG BÌNH HƯNG HOÀ
Trường THCS Nguyễn Trãi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8.24 - GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8.24	Đào Diệp Anh	11/06/2012	x	7.24	
2	8.24	Vũ Duy Anh	24/10/2012		7.25	
3	8.24	Nguyễn Hoàng Anh	01/10/2012		7.24	
4	8.24	Doãn Minh Anh	17/07/2012	x	7.24	
5	8.24	Trần Thị Hồng Anh	19/05/2012	x	7.24	
6	8.24	Hoàng Đỗ Gia Bảo	03/11/2012		7.24	
7	8.24	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	05/10/2012	x	7.24	
8	8.24	Vũ Thị Ngọc Diệp	10/08/2012	x	7.24	
9	8.24	Nguyễn Tân Dũng	18/07/2012		7.24	
10	8.24	Nguyễn Đỗ Gia Hân	09/12/2012	x	7.24	
11	8.24	Võ Thị Ngọc Hân	30/06/2012	x	7.24	
12	8.24	Lưu Hà Minh Hiếu	04/07/2012		7.26	
13	8.24	Nguyễn Kim Hoàng	05/09/2012	x	7.24	
14	8.24	Nguyễn Ngọc Kim Hương	07/05/2012	x	7.25	
15	8.24	Tăng Tiến Khải	04/11/2012		7.24	
16	8.24	Nguyễn Tuấn Khang	24/05/2012		7.24	
17	8.24	Nguyễn Công Khoa	29/06/2012		7.24	
18	8.24	Lê Minh Khôi	27/07/2012		7.24	
19	8.24	Nguyễn Anh Kiệt	25/07/2012		7.24	
20	8.24	Võ Thùy Lâm	05/10/2012	x	7.24	
21	8.24	Lê Công Long	27/02/2012		7.24	
22	8.24	Nguyễn Đăng Long	21/05/2012		7.24	
23	8.24	Nguyễn Đình Phi Long	17/02/2012		7.24	
24	8.24	Trần Ngọc Bảo Long	08/08/2012		7.24	
25	8.24	Hồ Phúc Bảo Long	11/03/2012		7.24	
26	8.24	Nguyễn Trần Bảo Long	21/04/2012		7.24	
27	8.24	Phạm Trần Thiên Long	22/08/2012		7.24	
28	8.24	Nguyễn Hoàng Đức Minh	03/02/2012		7.24	
29	8.24	Ngô Quang Minh	21/03/2012		7.25	
30	8.24	Hoàng Vũ Tuấn Minh	06/08/2012		7.24	
31	8.24	Phan Xuân Nhật Minh	26/10/2012		7.24	
32	8.24	Đinh Bùi Thanh Ngọc	29/02/2012	x	7.24	
33	8.24	Trương Thu Phương Ngọc	02/04/2011	x	7.24	
34	8.24	Mai Nguyễn Khôi Nguyên	22/07/2012		7.24	
35	8.24	Huỳnh Văn Nhật	01/01/2012		7.25	
36	8.24	Huỳnh Như	16/08/2011	x	7.24	
37	8.24	Hoàng Minh Phát	24/03/2012		7.24	
38	8.24	Nguyễn Tấn Phát	28/02/2012		7.24	
39	8.24	Nguyễn Vũ Minh Phát	29/09/2012		7.24	
40	8.24	Phan Đức Tâm	21/06/2012		7.24	
41	8.24	Nguyễn Văn Chí Tân	22/09/2012		7.24	
42	8.24	Nguyễn Việt Thành	09/05/2012		7.24	
43	8.24	Trần Cát Tường Thảo	03/11/2012	x	7.24	
44	8.24	Phan Huỳnh Cẩm Thu	28/09/2012	x	7.24	
45	8.24	Nguyễn Ngọc Minh Thư	12/08/2012	x	7.26	
46	8.24	Trần Minh Tiến	03/01/2012		7.24	
47	8.24	Trương Thị Thùy Trang	30/05/2012	x	7.24	
48	8.24	Đỗ Phương Trinh	11/10/2012	x	7.25	
49	8.24	Hoàng Trần Nam Tùng	23/07/2012		7.24	
50	8.24	Bùi Hoàng Việt	08/09/2010		7.24	